

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025
của Thống kê tỉnh Lâm Đồng**

TRƯỞNG THỐNG KÊ TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 912/QĐ-CTK ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc Cục Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 999/QĐ-CTK ngày 01/8/2025; Quyết định số 1105/QĐ-CTK ngày 31/8/2025; Quyết định số 1191/QĐ-CTK ngày 10/10/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ thông báo số 106/TB-CTK ngày 14/4/2026 của Cục Thống kê về việc xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Xét đề nghị của Trưởng phòng, phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Thống kê tỉnh Lâm Đồng (*chi tiết tại các biểu đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng, phòng Tổ chức - Hành chính; Kế toán Thống kê tỉnh Lâm Đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành. / *Ưp*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Kế hoạch Tài chính - CTK;
- Lãnh đạo Thống kê tỉnh;
- Lưu: KT, VT.

TRƯỞNG THỐNG KÊ TỈNH



Phạm Quốc Hùng

Chương: 018

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 67/QĐ-TKT ngày 22/4/2026 của Trưởng Thống kê tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	134.382	134.382	-	
I	Nguồn ngân sách trong nước	134.382	134.382	-	
1	Chi quản lý hành chính	134.382	134.382	-	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	46.937	46.937	-	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	87.445	87.445	-	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-	-	-	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	-	-	-	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	-	-	-	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-	-	-	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	-	-	-	
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số	-	-	-	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	159	159	-	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	159	159	-	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-	-	-	

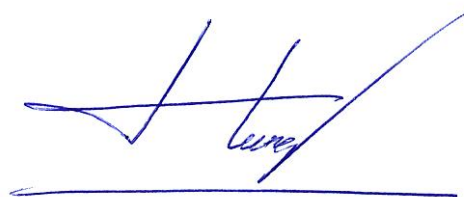
Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-	-	-	
5	Chi bảo đảm xã hội	-	-	-	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-	-	-	
6	Chi hoạt động kinh tế	-	-	-	
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-	-	-	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-	-	-	
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-	-	-	

Người Lập



Đỗ Đức Luyện

Lâm Đồng, Ngày 22 tháng 4 năm 2026
TRƯỞNG THÔNG KÊ TỈNH



Phạm Quốc Hùng